

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2020/HSST**;
Ngày 26 tháng 8 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Mạnh Khang.

2. Ông Nguyễn Văn Toàn.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

***NVT**, sinh năm 1985 tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn YQ, xã TP, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Tiến Nhâm và bà Nguyễn Thị Tịnh; Vợ Nguyễn Thị Liên và có hai con; Tiền án: 01 tiền án;

- Bản án số 13/2011/HS-ST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP. Hà Nội tuyên NVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 08 (tám) tháng tù (Đương nhiên xóa án tích).

- Bản án số 223/2012/HS-ST ngày 27/4/2012, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội tuyên NVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 05 (năm) năm tù. Ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù; các khoản: truy nộp ngân sách nhà nước (23.000.000 đồng) và án phí dân sự sơ thẩm (224.930 đồng) nộp ngày **12/6/2020**.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Số giam 1719V1-B21B).

Có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

+ Anh DCV, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị ĐTTX, sinh năm 1982

Trú tại: Đường CV, phường DNi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/3/2020 NVT (Sinh năm 1985; Nơi cư trú tại Thôn YQ, xã TP, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội) đi bộ đến xưởng thu mua sắt thép, máy móc công nghiệp của anh DCV (Sinh năm 1985; nơi cư trú tại xã Quảng Vinh, huyện Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) ở thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội để mua máy biến tần. Khi Thanh đến cửa xưởng của anh Vịnh thì thấy cửa khóa, gọi không ai trả lời. Lúc này, Thanh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bên trong. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Thanh trèo lên cây keo trồng ở sát hàng rào tôn phía bên phải xưởng, đu người vào trong sân rồi lấy 01 (một) chiếc kéo sắt ở lán bếp trong xưởng và 02 (hai) chiếc bao tải dứa rồi dùng kéo sắt cắt 01 (một) lỗ diện (120x30)cm ở tường tôn của kho xưởng và chui vào bên trong kho. Thanh lấy 10 (Mười) chiếc máy biến tần để trên giá cho vào hai bao tải, sau đó Thanh quan sát thấy bên trong kho lắp camera nên lấy kéo cắt dây điện tại đầu thu camera nhãn hiệu Dahua màu đen loại T1, cho đầu thu camera vào bao tải và bỏ lại chiếc kéo sắt tại đây rồi mang hai bao tải ra ngoài. Khi ra ngoài sân Thanh thấy có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh BKS: 33K8 – 2072 vẫn cắm chìa khóa trên ổ khóa điện. Thanh để hai bao tải đựng máy biến tần, đầu thu camera lên xe mô tô, điều khiển xe mô tô đi lên đê Tả Đáy hướng ra trục đường Đại lộ Thăng Long. Thanh điều khiển xe đi được khoảng 500 mét thì xe hết xăng nên Thanh để xe ở ven đường gần biển báo chùa “Linh Thông” rồi đi xe taxi (không xác định được hãng nào) mang 02 bao tải đựng 10 (Mười) chiếc máy biến tần và 01 đầu thu

camera về bãi rác ở thôn Yên Quán, xã Tân Phú, huyện Quốc Oai cất giấu, còn chiếc đầu thu camera thì Thanh vứt ở bãi rác.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Dư Công Nhượng và anh Nguyễn Huy Viễn là nhân viên của anh Vịnh đi làm về, phát hiện chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu xanh BKS: 33K8 – 2072 của anh Vịnh để ở ven đường nên gọi điện thoại thông báo cho anh Vịnh biết. Sau đó anh Vịnh phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến trụ sở Công an xã An Thượng trình báo.

Đến ngày 14/3/2020, Thanh rao bán máy biến tần trên mạng và bán cho một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) 06 (sáu) chiếc máy biến tần với giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) tại khu vực thiên đường Bảo Sơn thuộc xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Đến ngày 19/3/2020, do sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Thanh tìm mua trên mạng 06 (sáu) chiếc máy biến tần để trả lại cho anh Vịnh.

Thanh liên hệ và được một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) bán cho 08 (tám) chiếc máy biến tần khác tại khu vực phường Biên Giang, quận Hà Đông, TP. Hà Nội với giá 2.400.000 đồng (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/03/2020, Thanh mang 02 bao tải đựng 12 (mười hai) chiếc máy biến tần này ra khu vực La Dương, quận Hà Đông với mục đích trả lại cho anh Vịnh. Tại đây, Thanh gọi một chiếc xe taxi của hãng taxi Sông Nhuệ do lái xe là anh Nguyễn Xuân Thông điều khiển. Thanh nhờ anh Thông chở số máy biến tần này về thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức và nói với anh Thông là sẽ có người nhận. Anh Thông đồng ý thì Thanh dùng số điện thoại 0393209121 nháy sang số điện thoại 0975763315 của anh Thông để làm tin và trả 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) tiền xe cho anh Thông. Sau đó, Thanh dùng chiếc điện thoại của mình có lắp sim số 0393209121 nhắn tin với anh DCV để xin lỗi và xin trả lại các tài sản Thanh trộm cắp của anh Vịnh, Thanh gửi số điện thoại của anh Thông cho anh Vịnh. Anh Thông chở 12 (mười hai) máy biến tần đến thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức rồi nhiều lần gọi lại cho Thanh nhưng Thanh không nghe máy. Lúc này, anh Vịnh gọi điện thoại cho anh Thông nói tài sản Thanh nhờ anh Thông chở là tài sản trộm cắp nên anh Thông mang 12 (mười hai) chiếc máy biến tần này đến công an xã An Khánh giao nộp cho Cơ quan Công an.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/3/2020, NVT đến Công an xã An Thượng đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/3/2020 tại xưởng thu

mua thu mua sắt thép, máy móc công nghiệp của anh DCV ở thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (Hai) máy biến tần nhãn hiệu LSIG5A, màu trắng, đã qua sử dụng, trên thân máy có chữ “Vĩnh”.

- 02 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, màu đen, đã qua sử dụng, trên thân máy có chữ “Vĩnh”.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, màu xanh đậm, đã qua sử dụng, trên thân máy có chữ “Vĩnh”.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu IG5, màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIC5, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu FRECON, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu SIEMENS, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu U.K, màu xanh lá cây, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu PANASONIC, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu HEDY, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu ALTIVAR71, màu ghi, đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc bao tải dừa màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc bao tải dừa màu xám đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh biển số 33K8-2072 do anh DCV giao nộp.

(Tất cả do anh Nguyễn Xuân Thông giao nộp).

Công an huyện Hoài Đức đã tiến hành cho anh Vĩnh nhận dạng 12 (mười hai) chiếc máy biến tần anh Thông giao nộp, kết quả anh Vĩnh nhận ra được 04 (bốn) chiếc máy biến tần có ghi chữ “Vĩnh” trên thân máy là của anh Vĩnh, còn 08 (tám) chiếc máy biến tần còn lại không phải của anh Vĩnh bị mất vào ngày 13/3/2020.

Ngày 26/3/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức ra Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐ ĐGTS, kết luận:

- *Từ chối định giá đối với 02 bao tải dừa do không có giá trị sử dụng.*

- *Tại thời điểm ngày 13/03/2020:*

+ 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIG5A SV055IG5A-4 có sê ri 5505127007D, màu trắng, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 1.066.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)

+ 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIG5A SV055IG5A-4 có sê ri 5502406032B, màu trắng, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 1.066.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)

+ 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, model MD330NT7.5GB, có sê ri 010140564G300017, màu đen, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, model MD330T7.5GB-6, có sê ri 90010110341063000070, màu xanh đậm, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc đầu thu camera nhãn hiệu Dahua màu đen loại T1 cũ đã qua sử dụng. Có giá: 816.000 đồng (tám trăm mười sáu nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh BKS: 33k8 – 2072, số khung: 5HU 302824, số máy: 5HU 302824, cũ đã qua sử dụng. Có giá: 2.666.000 đồng (hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Tổng giá trị là: 9.014.000 đồng (chín triệu không trăm mười bốn nghìn đồng).

Ngày 28/4/2020, Công an huyện Hoài Đức yêu cầu định giá tài sản qua tài liệu đối với 06 (sáu) chiếc máy biến tần bị mất của anh Vịnh chưa thu giữ được có đặc điểm theo như lời khai của anh Vịnh, cụ thể như sau:

- 01 máy biến tần không rõ nhãn hiệu, kích thước (60x30x30) cm, màu xanh đen, máy cũ đã qua sử dụng.

- 02 máy biến tần không rõ nhãn hiệu, kích thước (50x25x25) cm, màu xám, máy cũ đã qua sử dụng.

- 02 máy biến tần không rõ nhãn hiệu, kích thước (40x25x25) cm, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 máy biến tần không rõ nhãn hiệu, kích thước (20x20x20) cm, màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 13/05/2020 Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức từ chối định giá tài sản do không có đủ thông tin về nhãn hiệu và chủng loại của 06 chiếc máy biến tần kể trên.

Ngày 28/4/2020, Công an huyện Hoài Đức ra Yêu cầu định giá tài sản số 84B, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức tiến hành định giá đối với 08 (tám) chiếc máy biến tần Thanh mua lại từ người khác, không phải tài sản của anh Vịnh và 01 (một) tấm tôn kích thước (230x130) cm, bị hư hỏng do hành vi Trộm cắp tài sản của Thanh tại xưởng anh Vịnh.

Ngày 15/5/2020, Hội đồng định giá kết luận:

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu IG5-SV015IG5-4U có sê ri 04062100924, màu trắng đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 366.700 đồng (ba trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIC5-SV008IC5-1 có sê ri 55062201BD3, màu trắng, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 266.700 đồng (hai trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu FRECON, model FR200-4T-011G/015PB-4 có sê ri H0118005914400892, màu đen, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 766.700 đồng (bảy trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu SIEMENS có sê ri T-D41612000146, màu đen, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu U.K, model SE43041500, có sê ri 2062600034, màu xanh lá cây, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 466.700 đồng (bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu PANASONIC, model MIYA14BSA, có sê ri P05030003, màu trắng, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 266.700 đồng (hai trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu HEDY, model HD700-40T01100, có sê ri 0213470149, màu đen, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu ALTIVAR71, có sê ri 880935017029, màu ghi, đen, đã qua sử dụng, máy vẫn hoạt động bình thường. Có giá: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

- 01 (một) tấm tôn kích thước (230x130)cm, trên tấm tôn có lỗ thùng kích thước (120x30)cm, đã qua sử dụng từ năm 2018. Có giá: 15.000 đồng (mười lăm nghìn đồng).

Tổng giá trị là: 3.348.500 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Đối với chiếc kéo kim loại mà Thanh sử dụng để cắt tường tôn của kho xưởng, Thanh khai đã để lại trong xưởng, tuy nhiên Công an huyện Hoài Đức tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc đầu thu camera nhãn hiệu Dahua màu đen loại 1T của anh Vịnh, Công an huyện Hoài Đức đã tiến hành đưa Thanh chỉ dẫn vị trí vớt chiếc đầu thu camera tuy nhiên không thu giữ được.

Đối với 06 (sáu) chiếc máy biến tần Thanh trộm cắp của anh Vịnh vào ngày 13/3/2020, Thanh khai bán cho một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch). Công an huyện Hoài Đức đã ra thông báo truy tìm vật chứng 06 (sáu) chiếc máy biến tần trên nhưng hiện chưa có thông tin.

Ngày 27/3/2020, Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Vịnh đối với: 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIG5A SV055IG5A-4 có sê ri 5505127007D, màu trắng; 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu LSIG5A SV055IG5A-4 có sê ri 5502406032B, màu trắng; 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, model MD330NT7.5GB, có sê ri 010140564G300017, màu đen; 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu Inovance, model MD330T7.5GB-6, có sê ri 90010110341063000070, màu xanh đậm; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh BKS: 33K8 – 2072; 01 (một) chiếc chiếc bao tải dừa màu trắng; 01 (một) chiếc bao tải dừa màu xám. Anh Vịnh đề nghị bị cáo Thanh bồi thường các tài sản bị mất và hư hỏng với số tiền là 31.000.000 đồng (*ba mươi một triệu đồng*).

Tại Công an huyện Hoài Đức bị cáo NVT đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố NVT về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện VKS nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố NVT về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 - 36 tháng tù. Buộc bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/3/2020 tại xưởng thu mua sắt thép, máy móc công nghiệp của anh DCV thuộc thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội, NVT có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 04 (Bốn) máy biến tần các loại, 02 (hai) bao tải dừa, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh và 01 (một) đầu thu camera của anh Dư Công Vĩnh, tổng giá trị chiếm đoạt là **9.014.000 đồng** (*Chín triệu không trăm mười bốn nghìn đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quan hệ sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[4] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận NVT phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đầu thú, thành khẩn khai báo; có bố và ông nội là người có công với nước theo quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có 01 tiền án; Ngày 27/4/2012, tại Bản án số 223/2012/HS-ST, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội tuyên NVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 05

(năm) năm tù. Ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án số 223 bị cáo đã được xác định là tái phạm, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm vì bản án số 223 chưa được xóa án tích. Điều đó cho thấy bản chất lười lao động coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Về hình phạt 08 (tám) tháng tù tại Bản án số 13/2011/HS-ST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP. Hà Nội tuyên NVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, quá trình điều tra xác định sau khi bản án có hiệu lực pháp luật không được các Tòa án tổng hợp hình phạt, hiện tại thời hiệu thi hành bản án đã hết nên không có căn cứ tổng hợp hình phạt tại bản án này đối với bị cáo.

[9] Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (Bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[10] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của người bị hại số tiền 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12]. **Về xử lý vật chứng:** Xét số máy biến tần gồm 08 (Tám) chiếc đã thu giữ không phải là vật chứng của vụ án nên là tài sản hợp pháp của bị cáo. Do đó tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[13] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều g Khoản 2 Điều 173; Điều s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo NVT phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo NVT **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **21/3/2020**.

**Về trách nhiệm dân sự:*

Buộc bị cáo NVT phải bồi thường cho anh DCV số tiền 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và ngời được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho ngời được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:*

Trở hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ngời được thi hành án dân sự, ngời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;*

Tiếp tục tạm giữ 08 máy biến tần đã thu giữ để đảm bảo thi hành án, gồm:

- 01 máy biến tần nhãn hiệu IG5-SV0151G5-4U có sê ri 04062100924, màu trắng đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu ISC5-SV0081C5-1 có sê ri 55062201BD3, màu trắng đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu FRECON, model FR 200-4T-011G/015PB-4 có sê ri H0118005914400892, màu đen đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu SIEMENS có sê ri T-D41612000146, màu đen đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu UK, model SE43041500, có sê ri 2062600034, màu xanh lá cây đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu PANASONIC, model M1YA14BSA, có sê ri P05030003, màu trắng đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu HEDY, model HD700-40T01100, có sê ri 0213470149, màu đen lá cây đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy biến tần nhãn hiệu ALTIVAR71, có sê ri 880935017029, màu ghi, đen đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2020 giữa Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội).

- Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo NVT phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự và 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải